

## Chương II. BẢNG DỮ LIỆU ĐẦU THẦU

<b>E-CDNT 1.1</b>	Tên Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1
<b>E-CDNT 1.2</b>	Tên gói thầu: Gói thầu số 06: Thi công xây dựng 08 phòng học, nhà đa năng và hạng mục phụ (bao gồm thiết bị xây dựng). Tên dự án/dự toán mua sắm: Trường Tiểu học Phú Thành A2.
<b>E-CDNT 3</b>	Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước năm 2026 (vốn XSKT).
<b>E-CDNT 5.1 (c)</b>	<p>Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 30% với: Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1; Địa chỉ: Số 15 Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.</li><li>+ Trường hợp nhà thầu, chủ đầu tư là công ty mẹ, công ty con, công ty thành viên trong tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước, nhà thầu được tham dự gói thầu của chủ đầu tư nếu sản phẩm, dịch vụ thuộc gói thầu đó thuộc ngành, nghề sản xuất, kinh doanh chính của tập đoàn kinh tế nhà nước, tổng công ty nhà nước.</li><li>+ Trường hợp nhà thầu là đơn vị sự nghiệp công lập, nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với Chủ đầu tư, trừ trường hợp: nhà thầu là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan quản lý nhà nước có chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với tính chất gói thầu của cơ quan quản lý nhà nước đó; các đơn vị sự nghiệp công lập có cùng một cơ quan trực tiếp quản lý.</li><li>+ Đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp có cùng một cơ quan trực tiếp quản lý, góp vốn khi tham dự thầu các gói thầu của nhau không phải đáp ứng quy định độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính giữa nhà thầu với chủ đầu tư.</li><li>- Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp với các nhà thầu tư vấn; không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên, cụ thể như sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Tư vấn lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế hai bước), dự toán: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng PP; Địa chỉ: Số 59 Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp.</li><li>+ Tư vấn thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (đối với công trình thiết kế hai bước), dự toán: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Thông Thái; Địa chỉ: Số 29 Trần Quốc Toản, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp.</li></ul></li></ul>

	<p>+ Tư vấn lập E-HSMT: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hưng Long; Địa chỉ: 537/10 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>+ Đơn vị thẩm định E-HSMT: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1; Địa chỉ: Số 15 Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>+ Tư vấn đánh giá E-HSDT: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hưng Long; Địa chỉ: 537/10 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>+ Đơn vị thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1; Địa chỉ: Số 15 Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>- Nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với nhà thầu tư vấn (đã nêu trên)<sup>2</sup>.</p> <p>- Tỷ lệ cổ phần, vốn góp giữa các bên được xác định tại thời điểm đóng thầu và theo tỷ lệ ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập, các giấy tờ khác có giá trị tương đương.</p> <p>Trường hợp nhà thầu tham dự thầu với tư cách liên danh hoặc nhà thầu tư vấn được lựa chọn với tư cách liên danh, tỷ lệ sở hữu vốn của tổ chức, cá nhân khác trong liên danh được xác định theo công thức sau:</p> $\text{Tỷ lệ sở hữu vốn} = \sum_{i=1}^n X_i \times Y_i$ <p>Trong đó:</p> <p><math>X_i</math>: Tỷ lệ sở hữu vốn của tổ chức, cá nhân khác trong thành viên liên danh thứ <math>i</math>;</p> <p><math>Y_i</math>: Tỷ lệ phần trăm (%) khối lượng công việc của thành viên liên danh thứ <math>i</math> trong thỏa thuận liên danh;</p> <p><math>n</math>: Số thành viên tham gia trong liên danh.</p>
<b>E-CDNT 5.1 (e)</b>	Điều kiện về cấp doanh nghiệp: Không áp dụng.
<b>E-CDNT 7.6</b>	Tổ chức khảo sát hiện trường: Không áp dụng.
<b>E-CDNT 7.7</b>	Hội nghị tiền đấu thầu: Không.
<b>E-CDNT 8</b>	Chi phí nộp E-HSDT: 330.000 VND.
<b>E-CDNT 10.8</b>	Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây:

<sup>2</sup> Chỉ đánh giá nội dung này đối với nhà thầu là đơn vị sự nghiệp.

	<p><b>1. Đối với kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hợp đồng thi công và các phụ lục hợp đồng liên quan, các chủ trương, pháp lý liên quan đến việc ký phụ lục (nếu có).</li><li>- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng.</li><li>- Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công việc đã thực hiện (trong trường hợp chứng minh bằng hợp đồng hoàn thành phần lớn).</li><li>- Tài liệu chứng minh tính tương tự của công trình.</li><li>- Hồ sơ thanh toán xác định giá trị thực hiện hoàn thành.</li><li>- Hóa đơn VAT và các tài liệu liên quan khác.</li></ul> <p><u>Ghi chú:</u></p> <p>- Đối với hợp đồng của nhà thầu phụ cần phải có thêm hợp đồng của nhà thầu chính với chủ đầu tư, xác nhận nhà thầu phụ kèm theo xác nhận phần công việc mà nhà thầu phụ đảm nhận của chủ đầu tư trong gói thầu, hóa đơn VAT nhà thầu chính xuất cho Chủ đầu tư.</p> <p>- Trường hợp nhà thầu chứng minh bằng những hợp đồng sử dụng vốn khác (không phải vốn Nhà nước) nhà thầu phải xuất trình: Giấy phép xây dựng, hồ sơ thiết kế và dự toán được cơ quan cấp thẩm quyền phê duyệt, Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (nếu có),... trong quá trình đánh giá E-HSMT nếu phát hiện có những dấu hiệu không hợp lý hoặc dấu hiệu không thi công thực tế thì Nhà thầu phải có trách nhiệm làm rõ và cung cấp thêm tài liệu chứng minh khác theo yêu cầu của chủ đầu tư.</p> <p><b>2. Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự:</b> Tài liệu chứng minh nhân sự thuộc quyền quản lý của nhà thầu hoặc thỏa thuận hay cam kết của nhân sự với nhà thầu về việc tham gia công việc của gói thầu trong trường hợp nhà thầu huy động nhân sự không thuộc quyền quản lý của mình; Căn cước công dân. (Trong trường hợp huy động nhân sự không thuộc quyền quản lý của mình thì trong thỏa thuận hay cam kết cần ghi rõ nơi nhân sự đang làm việc kèm số điện thoại liên hệ (của cả cá nhân và cơ quan nhân sự đang làm việc) để có thể kiểm tra xác minh).</p> <p><b>3. Tài liệu chứng minh khả năng huy động máy móc thiết bị:</b></p> <p>Đối với thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu: nhà thầu cần cung cấp giấy đăng ký thiết bị hoặc hợp đồng, hóa đơn mua hàng hoặc giấy đăng kiểm, kiểm định theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đối với thiết bị không thuộc sở hữu của nhà thầu: nhà thầu cần cung cấp hợp đồng nguyên tắc với bên cho thuê, đồng thời kèm theo một trong các tài liệu sau để chứng minh thiết bị thuộc sở hữu</p>
--	---

	<p>của bên cho thuê: giấy đăng ký thiết bị hoặc hợp đồng, hóa đơn mua hàng hoặc giấy đăng kiểm, kiểm định theo quy định của pháp luật.</p> <p><b>4. Trường hợp nhà thầu liên danh:</b> Nhà thầu cần phải gửi kèm bảng phân chia từng hạng mục công việc cụ thể của thành viên trong liên danh theo các hạng mục công việc thuộc bảng giá dự thầu chi tiết của nhà thầu để chủ đầu tư có cơ sở đánh giá Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng xây lắp tương tự. Bảng phân chia này phải phù hợp với Thỏa thuận liên danh cũng như bảng chào giá dự thầu của nhà thầu.</p> <p><b>5. Tài liệu chứng minh tính khả thi của cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp cho nhà thầu (trong trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết tín dụng để chứng minh nguồn lực tài chính):</b> <i>Trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết tín dụng để chứng minh nguồn lực tài chính bằng Bản cam kết cung cấp tín dụng bao gồm các điều kiện để được ngân hàng cấp tín dụng theo quy định của pháp luật về tín dụng vẫn được chấp nhận tuy nhiên nhà thầu cần gửi kèm tài liệu để chứng minh hạn mức tín dụng khả dụng (hạn mức tín dụng còn được sử dụng) hoặc các nguồn tài chính khác (không bao gồm các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) có sẵn như yêu cầu tại biểu 08B Chương IV như sau:</i></p> <p>+Danh mục các điều kiện để được ngân hàng cấp tín dụng với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 3.3 Bảng số 01 Chương III (bản xác nhận của ngân hàng).</p> <p>+Tài liệu chứng minh nhà thầu đáp ứng các điều kiện này trong thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu (Trường hợp nhà thầu có xác nhận hạn mức tín dụng được cấp đáp ứng yêu cầu tại thời điểm trong thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu của tổ chức cam kết cung cấp tín dụng cho nhà thầu thì không cần tài liệu chứng minh đáp ứng danh mục các điều kiện để ngân hàng cấp tín dụng bên trên).</p> <p><b>6. Các văn bản ủy quyền của các cấp trong Ngân hàng (nếu có) để chứng minh tính hợp lệ của chữ ký trong bảo lãnh dự thầu, cam kết tín dụng.</b></p> <p><b>7. Nhà thầu nộp kèm E-HSĐT cam kết các nội dung sau đây:</b></p> <p>- Nhà thầu cam kết tất cả các thông tin kê khai và tài liệu mà nhà thầu cung cấp trong E-HSĐT là trung thực, nhà thầu chịu trách nhiệm về tính xác thực của các tài liệu mà mình cung cấp.</p> <p>- Nhà thầu cam kết sẵn sàng cung cấp tài liệu gốc để Chủ đầu tư/tổ chuyên gia kiểm tra đối chiếu trong trường hợp tài liệu nhà thầu cung cấp có các dấu hiệu bất thường.</p> <p><b>8. Các tài liệu khác theo yêu cầu của E-HSMT.</b></p>
<b>E-CDNT 12.1</b>	Nhà thầu không được phép nộp đề xuất phương án kỹ thuật thay

	thế.
<b>E-CDNT 17.1</b>	Thời hạn hiệu lực của E-HSDT là: <b>≥ 150 ngày</b> , kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.
<b>E-CDNT 18.2</b>	Nội dung bảo đảm dự thầu: - Giá trị bảo đảm dự thầu: <b>165.568.000 VND</b> . Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này. - Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: <b>≥180 ngày</b> .
<b>E-CDNT 18.4</b>	Thời gian hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu đối với nhà thầu không được lựa chọn: <b>14 ngày</b> , kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt.
<b>E-CDNT 27.1</b>	Các phần công việc của gói thầu không được sử dụng nhà thầu phụ bao gồm: <b>Không có</b> .
<b>E-CDNT 27.3</b>	Giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ: <b>10%</b> giá dự thầu của nhà thầu.
<b>E-CDNT 27.5</b>	Sử dụng nhà thầu phụ đặc biệt: Được phép.
<b>E-CDNT 29.3</b>	Các ưu đãi khác (nếu có): Không.
<b>E-CDNT 30.1</b>	Phương pháp đánh giá E-HSDT là: - Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Đạt/Không đạt. - Đánh giá về kỹ thuật: Đạt/Không đạt. - Đánh giá về tài chính: Phương pháp giá thấp nhất.
<b>E-CDNT 30.2(đ)</b>	Xếp hạng nhà thầu: Nhà thầu có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.
<b>E-CDNT 32.4</b>	Nhà thầu có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất.
<b>E-CDNT 32.5</b>	Giá gói thầu để làm căn cứ xét duyệt trúng thầu: Giá gói thầu được phê duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Trường hợp dự toán của gói thầu được phê duyệt thấp hơn hoặc cao hơn giá gói

	thầu được phê duyệt thì dự toán này sẽ thay thế giá gói thầu để làm cơ sở xét duyệt trúng thầu.
<b>E-CDNT 38.1 (b)</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Người có thẩm quyền: UBND tỉnh Đồng Tháp.</li><li>+ Địa chỉ: Số 23, đường 30/4, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp.</li><li>+ E-mail: vp-ubnd@dongthap.gov.vn.</li><li>- Bộ phận thường trực giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng giải quyết kiến nghị: Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp;</li><li>+ Địa chỉ: Số 05, đường Hùng Vương, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp.</li><li>+ E-mail: stc@tphcm.gov.vn</li></ul>
<b>E-CDNT 38.2</b>	<p>Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp bị ảnh hưởng, nhà thầu, cơ quan, tổ chức được kiến nghị theo quy trình sau: Quy trình giải quyết kiến nghị được thực hiện theo Chương XII trong Nghị định 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>Địa chỉ của cá nhân/tổ chức/đơn vị giải quyết kiến nghị: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Khu vực 1. Địa chỉ: Số 15 Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>Email của cá nhân/tổ chức/đơn vị giải quyết kiến nghị: loanqlda@yahoo.com</p>